

Số: ~~477~~ /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục ngành phù hợp và ngành phù hợp phải học
bổ sung kiến thức, ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù trong tuyển sinh
đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-ĐHV ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh; Nghị quyết số 38/NQ-HĐT ngày 25/10/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-ĐHV ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Thông báo số 20/TB-ĐHV ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo kết luận về việc thông qua Danh mục ngành phù hợp và ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức, ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù trong tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục ngành phù hợp và ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức, ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù trong tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký; áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2025.

Trường các đơn vị: Hành chính Tổng hợp; Đào tạo Sau đại học, Kế hoạch - Tài chính, Trường các trường, khoa, viện có đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; Trường các đơn vị cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Vụ GDĐH, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: HCTH, SDH

HIỆU TRƯỞNG



GS. TS. Nguyễn Huy Bằng



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 417/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
GIÁO DỤC MẦM NON						
Giáo dục mầm non;	Giáo dục học.	Tâm lý học giáo dục mầm non	9	1. Quản lý giáo dục;	Tâm lý học giáo dục mầm non	21
		Giáo dục học mầm non		2. Giáo dục Tiểu học;	Giáo dục học mầm non	
		Phát triển chương trình giáo dục mầm non			Dinh dưỡng học trẻ em	
					Giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ	
					Tổ chức hoạt động hình thức biểu tượng toán cho trẻ	
					Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ	
					Phát triển chương trình giáo dục mầm non	



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số ~~477~~ /QĐ-DHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP			
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC	
GIÁO DỤC TIỂU HỌC							
Sư phạm Giáo dục Tiểu học;	Sư phạm Ngữ văn;	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học	9	Nhóm 1: (đối với định hướng nghiên cứu và ứng dụng)			
	Sư phạm Toán;	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học		Sư phạm Giáo dục Mầm non;	Tiếng Việt	21	
		Phương pháp dạy học các môn Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học		Giáo dục học;	Toán học		
				Quản lý giáo dục;	Tâm lý học tiểu học		
				Sư phạm tiếng Anh;	Giáo dục học tiểu học		
					Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học		
					Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học		
					Phương pháp dạy học các môn Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học		
					Nhóm 2: (đối với định hướng ứng dụng)		
			Sư phạm Địa lý;	Tiếng Việt	21		
			Sư phạm Lịch sử;	Toán học			
			Sư phạm Vật lý;	Tâm lý học tiểu học			
			Sư phạm Hóa học;	Giáo dục học tiểu học			
			Sư phạm Sinh học;	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học			
			Sư phạm Tin học;	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học			
			Sư phạm Âm nhạc;	Phương pháp dạy học các môn Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học			
			Sư phạm Mĩ thuật;				
			Giáo dục Thể chất;				

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
QUANG HỌC						
1. Sư phạm Vật lý	Sư phạm Công nghệ	Phương pháp Toán-Lí	9	Công nghệ vật liệu	Phương pháp Toán-Lí	21
2. Sư phạm Khoa học tự nhiên	Thiên văn học	Quang học		Kỹ thuật vật liệu	Quang học	
3. Cử nhân khoa học Vật lý	Vật lý nguyên tử hạt nhân	Vật lí học hiện đại			Vật lí học hiện đại	
4. Vật lý học	Công nghệ kỹ thuật hạt nhân			Vật lí phân tử và nguyên tử		
5. Vật lý kỹ thuật	Khoa học Vật liệu			Vật lí laser		
				Điện động lực học lượng tử		
				Phương pháp số trong nghiên cứu vật lí		



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
 TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477/QĐ-DHV** ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN VẬT LÝ						
1. Sư phạm Vật lý	Cử nhân Vật lý (Chưa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	1. PPDH Vật lý	9			
2. Sư phạm Khoa học tự nhiên	Sư phạm Công nghệ	2. Phát triển chương trình môn Vật lý				
3. Cử nhân Vật lý (Có chứng chỉ nghiệm vụ sư phạm)	Sư phạm kỹ thuật công nghiệp	3. Kiểm tra đánh giá trong dạy học vật lý				
4. Sư phạm Toán - Lý	Vật lý nguyên tử hạt nhân					
5. Sư phạm Vật lý kỹ thuật	Vật lý - Kỹ thuật					
6. Sư phạm Vật lý - Tin	Thiên Văn học					
	Khoa học Vật liệu					

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477**/QĐ-ĐHV ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
HÓA HỮU CƠ						
1. Sư phạm Hoá học;	1. Công nghệ thực phẩm;	Hóa vô cơ	9			
2. Hoá học;	2. Kỹ thuật môi trường;	Hóa lý				
3. Công nghệ kỹ thuật hoá học;	3. Khoa học môi trường;	Hóa hữu cơ				
4. Kỹ thuật hoá học;	4. Sư phạm KHTN;					
5. Hoá dược;	5. Dược học;					



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
HÓA PHÂN TÍCH						
1. Sư Phạm Hóa học;	1. Kỹ thuật môi trường;	Hóa vô cơ	9	1. Sinh học,	Hóa vô cơ	21
2. Hóa học;	2. Khoa học môi trường;	Hóa hữu cơ		2. Kỹ thuật sinh học;	Hóa hữu cơ	
3. Công nghệ kỹ thuật hóa học;	3. Dược học;	Hóa lý		3. Sinh học ứng dụng;;	Hóa lý	
4. Kỹ thuật Hóa học;	4. Công nghệ thực phẩm;		4. Công nghệ Sinh học;	Các phương pháp phân tích hóa học		
5. Hóa dược;	5. Kỹ thuật thực phẩm;			Các phương pháp phân tích công cụ		
	6. Sư phạm KHTN;			Các phương pháp vật lý ứng dụng trong hóa học		
				Hóa môi trường		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số ~~477~~ /QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
HÓA VÔ CƠ						
1. Sư phạm Hoá học;	1. Công nghệ thực phẩm;	Hóa vô cơ	9			
2. Hoá học;	2. Dược học;	Hóa lý				
3. Công nghệ kỹ thuật hoá học;	3. Sư phạm KHTN;	Hóa hữu cơ				
4. Kỹ thuật hoá học;	4. Công nghệ vật liệu;					
5. Hóa dược						



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477**/QĐ-ĐHV ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LÝ LUẬN VÀ PPDH HÓA HỌC						
1. Sư Phạm Hóa học;	1. Hoá học (Không có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Phương pháp dạy học Hoá học	9			
2. Sư phạm KHTN;		Phát triển chương trình môn Hoá học				
3. Hóa học (Có chứng chỉ NVSP)		Kiểm tra, đánh giá trong dạy học hoá học				



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
QUẢN LÝ GIÁO DỤC						
1. Quản lý giáo dục,	Tốt nghiệp đại học các ngành còn lại thuộc nhóm ngành Đào tạo giáo viên	1. Đại cương quản lý giáo dục	9	1. Ngành Tâm lý học 2. Các ngành còn lại có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và đang trực tiếp công tác, giảng dạy tại các cơ sở giáo dục. Ví dụ: Sinh viên tốt nghiệp đại học ngành Toán học (mã số 7460101) có Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm và đang trực tiếp công tác, giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.	1. Đại cương quản lý giáo dục	21
2. Giáo dục học,		2. Tâm lý học quản lý			2. Tâm lý học quản lý	
3. Công nghệ giáo dục		3. Phát triển chương trình giáo dục			3. Phát triển chương trình giáo dục	
			4. Giáo dục học			
			5. Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo			
			6. Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục			
			7. Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477** /QĐ-DHV ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		Số TC
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	
NGÔN NGỮ VIỆT NAM						
Sur phạm Ngữ văn	Hán Nôm	1. Việt ngữ học hiện đại	9	Văn hóa học	1. Việt ngữ học hiện đại	21
Ngôn ngữ học	Ngôn ngữ tiếng nước ngoài	2. Văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến nay		Việt Nam học	2. Văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến nay	
Văn học	Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam	3. Phương pháp viết báo cáo khoa học		Báo chí	3. Phương pháp viết báo cáo khoa học	
			Truyền thông đại chúng	4. Ngữ dụng học		
				5. Một số vấn đề lí luận văn học hiện đại		
				6. Ngôn ngữ học đại cương		
				7. Cơ sở ngôn ngữ học		

H



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477/QĐ-ĐHV** ngày **15** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
THỰC VẬT HỌC						
1.Sinh học;	1.Sự phạm kỹ thuật nông nghiệp;	1. Sinh học đại cương	9	1.Khoa học đất;	1. Đa dạng sinh học và bảo tồn	21
2.Sự phạm Sinh học;	2.Nông nghiệp;	2. Tế bào - Mô phôi		2.Kinh tế tài nguyên thiên nhiên;	2. Hóa sinh - Sinh học phân tử	
3.Công nghệ Sinh học;	3.Khuyến nông;	3. Đa dạng Sinh học và bảo tồn		3.Công nghệ kỹ thuật môi trường;	3. Sinh học đại-cương	
4.Khoa học Môi trường;	4.Nông học;			4. Tế bào- mô phôi		
5.Sinh học ứng dụng;	5.Khoa học cây trồng;			5. Di truyền - tiến hóa		
6.Kĩ thuật sinh học;	6.Bảo vệ thực vật;			6. Sinh thái học và môi trường		
	7.Lâm sinh;			7. Công nghệ Sinh học và ứng dụng		
	8.Lâm nghiệp đô thị;					
	9.Quản lý tài nguyên rừng;					
	10.Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan;					



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số ~~477~~ /QĐ-DHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
ĐỘNG VẬT HỌC						
1. Sinh học;	1. Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp;	1. Sinh học đại cương	9	1. Khoa học đất;	1. Đa dạng sinh học và bảo tồn	21
2. Sư phạm Sinh học;	2. Nông nghiệp;	2. Tế bào - Mô phôi		2. Kinh tế tài nguyên thiên nhiên;	2. Hóa sinh - Sinh học phân tử	
3. Công nghệ Sinh học;	3. Khuyến nông;	3. Đa dạng Sinh học và bảo tồn		3. Công nghệ kỹ thuật môi trường;	3. Sinh học đại cương	
4. Khoa học Môi trường;	4. Nông học;			4. Tế bào- mô phôi		
5. Sinh học ứng dụng;	5. Bảo vệ thực vật;			5. Di truyền - tiến hóa		
6. Kỹ thuật Sinh học;	6. Lâm sinh;			6. Sinh thái học và môi trường		
	7. Quản lý tài nguyên rừng;			7. Công nghệ Sinh học và ứng dụng		
	8. Quản lý tài nguyên và môi trường;					
	9. Dược học;					
	10. Thú y;					
	11. Chăn nuôi;					
	12. Quản lý thủy sản;					
	13. Nuôi trồng thủy sản;					

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477**/QĐ-ĐHV ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LL&PPDH SINH HỌC						
1.Sư phạm Sinh học	1.Sinh học ứng dụng	1.Sinh học đại cương	9			
2.Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	2.Công nghệ sinh học	2.Kỹ thuật dạy học sinh học				
3.Sư phạm Khoa học tự nhiên	3.Kỹ thuật sinh học	3.Phương pháp dạy học Sinh học và THPPDH Sinh học				
4.Sinh học (có chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm)						



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477/QĐ-ĐHV** ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
SINH HỌC THỰC NGHIỆM						
1.Sinh học;	1.Công nghệ chế biến thủy sản;	1. Sinh học đại cương	9	1.Khoa học đất;	1. Đa dạng sinh học và bảo tồn	21
2.Sư phạm Sinh học;	2.Chăn nuôi;	2. Tế bào - Mô phôi		2.Khai thác thủy sản;	2. Hóa sinh - Sinh học phân tử	
3.Công nghệ Sinh học;	3.Nuôi trồng thủy sản;	3. Đa dạng Sinh học và bảo tồn		3.Quản lý thủy sản;	3. Sinh học đại cương	
4.Khoa học Môi trường;	4.Bệnh học thủy sản;		4.Nông nghiệp;	4. Tế bào- mô phôi		
5.Sinh học ứng dụng;	5.Thú y;		5.Khuyến nông;	5. Di truyền - tiến hóa		
6.Kỹ thuật sinh học;	6.Kỹ thuật xét nghiệm y học;			6. Sinh thái học và môi trường		
7.Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp;	7.Y khoa;			7. Công nghệ Sinh học và ứng dụng		
8.Kỹ thuật y sinh;	8.Y học cổ truyền;					
	9.Y tế công cộng;					
	10.Y sinh học thể dục thể thao;					
	11.Công nghệ thực phẩm;					
	12.Hoá dược;					
	13.Điều dưỡng;					
	14.Dược học;					
	15.Kỹ thuật môi trường;					



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477/QĐ-ĐHV** ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
ĐẠI SỐ VÀ LÝ THUYẾT SỐ						
1. SP Toán học;	1. Khoa học tính toán;	1.Đại số	9	1. SP Tin;	1.Đại số đại cương	21
2. Toán học;	2. Khoa học dữ liệu;	2.Giải tích		2. Khoa học máy tính;	2.Hình học tuyến tính	
3.Toán ứng dụng;	3. Toán cơ;	3.Hình học		3. Công nghệ thông tin;	3.Cơ sở Đại số hiện đại	
4. Toán Tin;	4. Thống kê;			4. Toán kinh tế;	4.Giải tích	
					5.Hàm biến phức	
					6.Cơ sở lý thuyết xác suất	
					7.Cơ sở lý thuyết thống kê	



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LL&PPDH BỘ MÔN TOÁN						
1. SP Toán học	1. Toán học;	1.Đại số	9	1. SP Tin;	1.Đại số đại cương	21
	2.Toán ứng dụng;	2.Giải tích		2.Hình học tuyến tính		
	3. Toán Tin;	3.LL và PPDH môn Toán		3.Giải tích		
				4.Cơ sở lý thuyết xác suất		
				5.Cơ sở lý thuyết thống kê		
				6.Phát triển chương trình môn Toán		
				7.Lý luận và PPDh môn Toán		



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477**/QĐ-ĐHV ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LÝ THUYẾT VÀ XÁC SUẤT THỐNG KÊ TOÁN HỌC						
1. SP Toán học;	1. Khoa học tính toán;	1.Đại số	9	1. SP Tin;	1.Đại số đại cương	21
2. Toán học;	2. Khoa học dữ liệu;	2.Giải tích		2. Khoa học máy tính;	2.Hình học tuyến tính	
3.Toán ứng dụng;	3. Toán cơ;	3.Xác suất		3. Công nghệ thông tin;	3.Cơ sở Đại số hiện đại	
4. Toán Tin;	4. Thống kê;		4. Toán kinh tế;	4.Giải tích		
				5.Hàm biến phức		
				6.Cơ sở lý thuyết xác suất		
				7.Cơ sở lý thuyết thống kê		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số ~~477~~ /QĐ-DHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
TOÁN GIẢI TÍCH						
1. SP Toán học;	1. Khoa học tính toán;	1.Đại số	9	1. SP Tin;	1.Đại số đại cương	21
2. Toán học;	2. Khoa học dữ liệu;	2.Giải tích		2. Khoa học máy tính;	2.Hình học tuyến tính	
3.Toán ứng dụng;	3. Toán cơ;	3.Hình học		3. Công nghệ thông tin;	3.Cơ sở Đại số hiện đại	
4. Toán Tin;	4. Thống kê;			4. Toán kinh tế;	4.Giải tích	
				5.Hàm biến phức		
				6.Cơ sở lý thuyết xác suất		
				7.Cơ sở lý thuyết thống kê		

H



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-DHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		Số TC
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	
Kinh tế chính trị						
Các ngành thuộc nhóm ngành Kinh tế học, bao gồm:	Nhóm 1:			Tốt nghiệp đại học ngành khác, không bao gồm các ngành thuộc các lĩnh vực đào tạo sau đây:	1. Kinh tế vi mô	21
1. Kinh tế	Các ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và quản lý	1. Nguyên lý kinh tế chính trị Mác - Lênin	9	1. Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên (Ngoại trừ Quản lý giáo dục);	2. Kinh tế vĩ mô	
2. Kinh tế chính trị		2. Lịch sử các học thuyết kinh tế		2. Nghệ thuật	3. Nguyên lý kinh tế chính trị Mác - Lênin	
3. Kinh tế đầu tư		3. Kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam		3. Báo chí và thông tin (ngoại trừ Quản lý thông tin; Kinh doanh xuất bản phẩm)	4. Lịch sử các học thuyết kinh tế	
4. Kinh tế phát triển	Nhóm 2:		4. Khoa học sự sống	5. Quản lý nhà nước về kinh tế		
5. Kinh tế quốc tế/Kinh tế đối ngoại	1. Các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học chính trị:	1. Kinh tế vi mô	9	5. Khoa học tự nhiên	6. Kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	
6. Thống kê kinh tế	Chính trị học	2. Kinh tế vĩ mô;		6. Toán và thống kê (ngoại trừ: Khoa học tính toán, Khoa học dữ liệu, Toán ứng dụng, Thống kê);	7. Kinh tế phát triển	
7. Toán kinh tế	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	3. Lịch sử các học thuyết kinh tế		7. Công nghệ kỹ thuật (ngoại trừ Quản lý công nghiệp)		
8. Kinh tế số	Quản lý nhà nước		8. Thú y;			
	Quan hệ quốc tế		9. Sức khỏe (Ngoại trừ: Quản lý y tế)			
	2. Tốt nghiệp đại học ngành khác có bằng Cao cấp LLCT		10. An ninh - Quốc phòng (Ngoại trừ: Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Hậu cần công an nhân dân)			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477**/QĐ-ĐHV ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
Kế toán						
Các ngành thuộc nhóm ngành Kế toán bao gồm:	1.Các ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và quản lý	1.Nguyên lý kế toán	9	Tốt nghiệp đại học ngành khác, không bao gồm các ngành thuộc các lĩnh vực đào tạo sau đây:	1.Kinh tế vi mô	21
1.Kế toán	2.Các ngành thuộc nhóm ngành Kinh tế học	2.Kế toán tài chính		1.Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	2.Kinh tế vĩ mô	
2.Kiểm toán		3.Kế toán quản trị		2.Nghệ thuật	3.Nguyên lý kế toán	
				3.Khoa học sự sống	4.Kế toán tài chính	
				4. Khoa học tự nhiên (ngoại trừ: Khoa học trái đất, Khoa học môi trường);	5.Kế toán quản trị	
				5. Toán và thống kê (ngoại trừ: Khoa học tính toán, Khoa học dữ liệu, Toán ứng dụng, Thống kê);	6.Tổ chức công tác kế toán	
				6.Công nghệ kỹ thuật (Ngoại trừ: Quản lý công nghiệp);	7.Hệ thống thông tin kế toán	
				7. Kỹ thuật;		
				8.Thú y;		
				9.Sức khỏe (Ngoại trừ: Quản lý y tế);		
				10.Dịch vụ xã hội;		
				11. Báo chí và thông tin (ngoại trừ Kinh doanh xuất bản phẩm)		
			12.An ninh - Quốc phòng (Ngoại trừ: Quản lý nhà nước về an ninh trật tự ; Hậu cần công an nhân dân)			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
Quản lý kinh tế						
1. Kinh tế	Nhóm 1:			Nhóm 3: (Học bổ sung 7 học phần)		
2. Kinh tế chính trị	Các ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và quản lý	1.Khoa học quản lý	9	Tốt nghiệp đại học ngành khác, không bao gồm các ngành thuộc các lĩnh vực đào tạo sau đây:		21
3. Kinh tế đầu tư		2.Chính sách kinh tế		1.Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên;	1.Kinh tế vi mô	
4. Kinh tế phát triển		3.Quản lý nhà nước về kinh tế		2.Nghệ thuật	2.Kinh tế vĩ mô	
5. Kinh tế quốc tế/Kinh tế đối ngoại	Nhóm 2:		3.Báo chí và thông tin (ngoại trừ Quản lý thông tin; Kinh doanh xuất bản phẩm)	3.Quản lý nhà nước về kinh tế		
6. Thống kê kinh tế	Tốt nghiệp đại học ngành khác có bằng Cao cấp LLCT	1.Kinh tế vi mô	4.Khoa học sự sống	4.Chính sách kinh tế		
7. Toán kinh tế		2.Kinh tế vĩ mô;	5.Khoa học tự nhiên (ngoại trừ: Khoa học trái đất, Khoa học môi trường);	5.Khoa học quản lý		
8. Kinh tế số		3.Quản lý nhà nước về kinh tế	6.Toán và thống kê (ngoại trừ: Khoa học tính toán, Khoa học dữ liệu, Toán ứng dụng, Thống kê);	6.Quản lý phát triển kinh tế địa phương		
			7.Thú y;	7.Truyền thông đàm phán và giao tiếp		
			8.Sức khỏe (Ngoại trừ: Quản lý y tế)			
			9. Dịch vụ xã hội			
			10.An ninh - Quốc phòng (Ngoại trừ Quản lý nhà nước về an ninh trật tự ; Hậu cần công an nhân dân)			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **477/QĐ-ĐHV** ngày **05** tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
Quản trị kinh doanh						
Các ngành thuộc nhóm ngành Kinh doanh bao gồm:				Tốt nghiệp đại học ngành khác, không bao gồm các ngành thuộc các lĩnh vực đào tạo sau đây:		
1. Quản trị kinh doanh	1.Các ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và quản lý (trừ nhóm ngành Kinh doanh)	1.Marketing căn bản	9	1.Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	1.Kinh tế vi mô	21
2. Marketing	2.Nhóm ngành Kinh tế	2.Quản trị học		2.Nghệ thuật	2.Kinh tế vĩ mô	
3. Bất động sản		3.Quản trị doanh nghiệp		3. Báo chí và thông tin (ngoại trừ Quản lý thông tin; Kinh doanh xuất bản phẩm)	3.Marketing căn bản	
4. Kinh doanh quốc tế				4.Khoa học sự sống	4.Quản trị học	
5. Kinh doanh thương mại - Kinh doanh thương mại				5. Khoa học tự nhiên (Ngoại trừ Khoa học trái đất; Khoa học môi trường)	5.Quản trị doanh nghiệp	
6. Thương mại điện tử				6. Toán thống kê (Ngoại trừ: Khoa học tính toán; Khoa học dữ liệu; Toán ứng dụng; Thống kê)	6.Quản trị nhân lực	
7. Kinh doanh thời trang và dệt may				7. Thú ý	7.Quản trị chiến lược	
			8.Sức khỏe			
			9.Dịch vụ xã hội			
			10.An ninh quốc phòng (Ngoại trừ: Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Hậu cần công an nhân dân)			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
Tài chính - Ngân hàng						
Nhóm ngành Tài chính- Ngân hàng- Bảo hiểm bao gồm:				Tốt nghiệp đại học ngành khác, không bao gồm các ngành thuộc các lĩnh vực đào tạo sau đây:		
1.Tài chính - Ngân hàng;	1.Các ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và quản lý (trừ nhóm ngành Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm)	1.Tài chính - Tiền tệ	9	1. Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	1.Kinh tế vi mô	21
2.Bảo hiểm;	2.Nhóm ngành Kinh tế	2.Tài chính doanh nghiệp		2. Nghệ thuật	2.Kinh tế vĩ mô	
3.Công nghệ tài chính;		3.Ngân hàng thương mại		3. Khoa học sự sống	3.Tài chính - Tiền tệ	
				4. Khoa học tự nhiên (ngoại trừ: Khoa học trái đất, Khoa học môi trường);	4.Thị trường tài chính	
				5. Toán và thống kê (ngoại trừ: Khoa học tính toán, Khoa học dữ liệu, Toán ứng dụng, Thống kê);	5.Tài chính công	
				6. Công nghệ kỹ thuật (Ngoại trừ: Quản lý công nghiệp);	6.Tài chính doanh nghiệp	
				7. Kỹ thuật	7.Ngân hàng thương mại	
				8. Thú y		
				9. Sức khỏe (Ngoại trừ: Quản lý y tế);		
			10. Báo chí và thông tin			
			11. Dịch vụ xã hội;			
			12. An ninh - Quốc phòng (Ngoại trừ: Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Hậu cần công an nhân dân).			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
NGÀNH: LỊCH SỬ THẾ GIỚI						
1. Sư phạm Lịch sử;	Chính trị học;	Lịch sử thế giới cổ trung đại	9	Công tác xã hội;	Lịch sử thế giới cổ trung đại	21
2. Lịch sử;	Chủ nghĩa xã hội khoa học;	Lịch sử thế giới cận hiện đại		Bảo tàng học;	Lịch sử thế giới cận đại	
3. Sư phạm Lịch sử và Địa lý;	Đông Nam Á học;	Lịch sử Việt Nam		Sư phạm Ngữ văn;	Lịch sử thế giới hiện đại	
	Đông phương học;		Sư phạm Địa lý;	Lịch sử văn minh thế giới		
	Giáo dục chính trị;		Địa lý học;	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại		
	Quốc tế học;		Nhân học;	Lịch sử Việt Nam cận đại		
			Việt Nam học;	Lịch sử Việt Nam hiện đại		
			Hán Nôm;			
			Quan hệ quốc tế;			
			Quản lý văn hóa;			
			Văn hoá học;			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LÝ LUẬN VÀ PPDHBM GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ						
1. Giáo dục Chính trị	1. Chính trị học	1.Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục kinh tế và pháp luật	9	1.Tốt nghiệp ĐHSP các ngành nhưng không có bằng tốt nghiệp CCLL Chính trị.	1. Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục kinh tế và pháp luật	21
2. Giáo dục-công dân	2. Triết học	2.Chuyên đề kinh tế chính trị		2. Chuyên đề kinh tế chính trị		
	3. GD Quốc phòng an ninh	3.Nhà nước và pháp luật Việt Nam		3. Nhà nước và pháp luật Việt Nam		
	4. Chủ nghĩa xã hội khoa học			4. Chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh		
	5. Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước			5. Chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		
	6. Tốt nghiệp ĐHSP các ngành và có bằng tốt nghiệp CCLL Chính trị.			6. Xây dựng kế hoạch dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật		
				7. Đạo đức học		



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LỊCH SỬ VIỆT NAM						
1. Sư phạm Lịch sử;	Chính trị học;	Lịch sử thế giới	9	Công tác xã hội;	Lịch sử thế giới cổ trung đại	21
2. Lịch sử;	Chủ nghĩa xã hội khoa học;	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại		Bảo tàng học;	Lịch sử thế giới cận đại	
3. Sư phạm Lịch sử và Địa lý;	Đông Nam Á học;	Lịch sử Việt Nam cận hiện đại		Sư phạm Ngữ văn;	Lịch sử thế giới-hiện đại	
	Đông phương học;			Sư phạm Địa lý;	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	
	Giáo dục chính trị;			Địa lý học;	Lịch sử Việt Nam cận đại	
	Việt Nam học;			Nhân học;	Lịch sử Việt Nam hiện đại	
				Quốc tế học;	Văn hoá văn minh Việt Nam trong lịch sử	
				Hán Nôm;		
				Quản lý văn hóa;		
			Văn hoá học;			

(Handwritten mark)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
GIÁO DỤC THỂ CHẤT						
1. Giáo dục thể chất	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Lý luận và phương pháp GDTC	9			
2. Quản lý Thể dục thể thao		Sinh lý học Thể dục thể thao				
3. Huấn luyện thể thao		Giáo dục thể chất trường học				
4. Y học Thể dục thể thao						



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
ĐỊA LÍ HỌC						
1. Địa lí học;	Quản lí tài nguyên và môi trường;	Địa lí tự nhiên đại cương	9	Sư phạm Lịch sử	Địa lí tự nhiên đại cương	21
2. Sư phạm Địa lí;		Địa lí kinh tế - xã hội đại cương		Sư phạm Văn - Sử	Địa lí kinh tế - xã hội đại cương	
3. Địa lí tự nhiên;		Địa lí kinh tế - xã hội thế giới		Sư phạm Sử - Giáo dục công dân	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới	
4. Sư phạm Sử - Địa;			Chính trị học	Địa lí tự nhiên Việt Nam		
			Quan hệ quốc tế	Lí luận và phương pháp dạy học Địa lí		
			Quản lí văn hoá	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam		
			Giáo dục Chính trị	Môi trường và phát triển bền vững		
			Đông phương học;			
			Việt Nam học;			
			Xã hội học;			
			Du lịch;			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP			
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC	
KỸ THUẬT XÂY DỰNG							
1.Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông;	Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng;	Kết cấu Bê tông cốt thép	9	Tốt nghiệp đại học các ngành thuộc các nhóm ngành sau:	Cơ học Kỹ thuật	21	
2.Công nghệ kỹ thuật giao thông;	Kinh tế xây dựng;	Kết cấu thép			Khoa học Tự nhiên		Kỹ thuật thi công
3.Công nghệ kỹ thuật xây dựng;	Quản lý xây dựng;	Kỹ thuật thi công			Toán và thống kê		Tổ chức thi công
4.Kỹ thuật xây dựng;	Địa kỹ thuật xây dựng;			Công nghệ kỹ thuật	Kết cấu nhà Bê tông cốt thép		
	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng;			Kỹ thuật	Kết cấu nhà thép		
	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp;			Kiến trúc và quy hoạch	Kết cấu Bê tông cốt thép		
	Kỹ thuật công nghiệp;				Kết cấu thép		
	Kỹ thuật cơ khí;						
	Kỹ thuật vật liệu kim loại;						
	Kỹ thuật biển;						
	Kỹ thuật mỏ;						



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477 /QĐ-DHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
CHÍNH TRỊ HỌC						
1. Chính trị học;	Nhóm 1 (Học 3 HP bổ sung)			Nhóm 2 (Học 7 HP bổ sung)		1.Lịch sử tư tưởng chính trị
2. Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước;	1.GDQP - An ninh;	1.Lịch sử tư tưởng chính trị	9	Tốt nghiệp đại học các ngành nhóm ngành-dưới đây và không thuộc các đối tượng nhóm 1 :	2.Quyền lực chính trị và cầm quyền	2.Quyền lực chính trị và cầm quyền
3. Quan hệ quốc tế;	2.Giáo dục công dân;	2.Quyền lực chính trị và cầm quyền			1. Khoa học xã hội hành vi,	3.Thể chế chính trị đương đại
4. Khoa học quản lý,	3.Triết học;	3.Thể chế chính trị đương đại			2. Khoa học xã hội và nhân văn,	4.Khoa học quản lý
5. Giáo dục chính trị;	4.Khoa học quản lý;				3. Báo chí và thông tin,	5.Chính trị với quản lý xã hội
6. Kinh tế chính trị;	5.Quản lý công,				4. Quản trị - quản lý	6.Chính sách Công
7. Chủ nghĩa xã hội khoa học,	6.Các ngành thuộc lĩnh vực Pháp luật.					7.Văn hóa chính trị
8. Tốt nghiệp các ngành khác và có cao cấp lý luận chính trị						



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
Công nghệ thông tin						
1. Công nghệ thông tin	Toán ứng dụng	Cơ sở dữ liệu	9	Sư phạm Toán học	Cơ sở dữ liệu	21
2. Sư phạm tin học	Toán tin	Cấu trúc dữ liệu vào giải thuật		Sư phạm Vật lý	Cấu trúc dữ liệu vào giải thuật	
3. Khoa học máy tính	Khoa học tính toán	Lập trình hướng đối tượng		Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	Toán rời rạc	
4. Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông			Sư phạm Công nghệ	Mạng máy tính	
5. Kỹ thuật phần mềm	Kỹ thuật điện tử - viễn thông			Quản lý thông tin	Lập trình hướng đối tượng	
6. Hệ thống thông tin				Hệ thống thông tin quản lý	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	
7. Kỹ thuật máy tính				Quản trị văn phòng	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	
8. Công nghệ kỹ thuật máy tính				Nhóm ngành Toán học (Mã ngành: 74601xx) trừ ngành Toán ứng dụng		
9. An toàn thông tin				Nhóm ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông (Mã ngành: 75103xx) Trừ ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông		
			Nhóm ngành Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông (Mã ngành: 75202xx) Trừ ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông			



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-DHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
Khoa học cây trồng						
1. Khoa học cây trồng	Sinh học	Dinh dưỡng cây trồng	9	Kỹ thuật tài nguyên nước	Dinh dưỡng cây trồng	21
2. Nông nghiệp	Công nghệ sinh học	Kỹ thuật sản xuất cây công nghiệp		Khí tượng học	Khoa học đất	
3. Khuyến nông	Kỹ thuật sinh học	Quản lý tổng hợp dịch hại hai cây trồng		Kỹ thuật thực phẩm	Di truyền và chọn giống cây trồng	
4. Nông học	Sinh học ứng dụng			Công nghệ chế biến lâm sản	Phương pháp NCKH trong nông nghiệp	
5. Bảo vệ thực vật	Quản lý tài nguyên và môi trường			Công nghệ kỹ thuật hóa học	Kỹ thuật sản xuất cây công nghiệp	
6. Công nghệ rau hoa và cảnh quan	Khoa học đất			Sư phạm hóa học	Quản lý tổng hợp dịch hại hai cây trồng	
	Công nghệ sau thu hoạch			Sư phạm sinh học	Kỹ thuật sản xuất cây lương thực	
	Phát triển nông thôn			Sư phạm địa lý		
	Chăn nuôi			Kỹ thuật cấp thoát nước		
	Lâm nghiệp đô thị		Kỹ thuật hệ thống công nghiệp			
	Lâm sinh		Công nghệ kỹ thuật hóa học			
	Quản lý tài nguyên rừng		Công nghệ sinh dược			
	Nuôi trồng thủy sản		Công nghệ kinh doanh thực phẩm			
	Bệnh học thủy sản		Khoa học thủy sản			
	Quản lý đất đai		Khai thác thủy sản			
	Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp		Quản lý thủy sản			
	Kinh doanh nông nghiệp		Thú Y			
	Kinh tế nông nghiệp		Công nghệ thực phẩm			
	Lâm học		Công nghệ chế biến thủy sản			
	Công nghệ rau, hoa quả và cảnh quan					



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT						
	Nhóm 1 (học 3 HP bổ sung):			Nhóm 2 (học 7 HP bổ sung):		
Các ngành thuộc lĩnh vực Pháp luật	1. Ngành nghiệp vụ Cảnh sát; Trình sát an ninh; Trình sát cảnh sát; Trình sát kỹ thuật; Ngành nghiệp vụ An ninh; Ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Ngành Hậu cần CAND; Ngành Kỹ thuật CAND; Điều tra hình sự: Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Kỹ thuật hình sự; Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; Quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân; Phòng cháy, chữa cháy; Quản lý trật tự ATGT	1. Lý luận nhà nước và pháp luật	9	Tốt nghiệp đại học ngành khác không bao gồm các ngành sau đây	1. Lý luận nhà nước và pháp luật	21
	2. Quản lý nhà nước	2. Lịch sử nhà nước và pháp luật		1. Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên;	2. Lịch sử nhà nước và pháp luật	
	3. Ngôn ngữ Anh (ĐH luật; Học viện an ninh nhân dân)	3. Luật Hiến pháp		2. Toán và thống kê;	3. Luật Hiến pháp	
	4. Chính trị học			3. Máy tính và công nghệ thông tin;	4. Luật hành chính	
				4. Nghệ thuật,	5. Lý luận về nhà nước pháp quyền	
				5. Sức khỏe;	6. Luật Dân sự	
				6. Khoa học sự sống;	7. Luật Hình sự	
				7. Khoa học tự nhiên;		
				8. Công nghệ kỹ thuật;		
				9. Kỹ thuật;		
				10. Sản xuất và chế biến;		
				11. Dịch vụ vận tải; Kiến trúc xây dựng		
		12. Nông lâm nghiệp và thủy sản				



**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH PHÙ HỢP PHẢI BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**
(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-ĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Ngành phù hợp không phải học bổ sung kiến thức	Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 3HP			Ngành phù hợp phải học bổ sung kiến thức 7HP		
	Ngành	Tên HP	Số TC	Ngành	Tên HP	Số TC
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN TIẾNG ANH						
1. Sư Phạm Tiếng Anh	1. Ngôn ngữ Anh - không có chứng chỉ NVSP	1. Lý luận dạy học bộ môn tiếng Anh	9			
2. Ngôn ngữ Anh (có chứng chỉ NVSP)	2. Tốt nghiệp các ngành đại học sư phạm ngoại ngữ khác và có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS 7.5 trở lên.	2. Kỹ thuật giảng dạy tiếng Anh				
		3. Kiểm tra đánh giá ngôn ngữ				